

Bản án số: 16/2021/HS-PT

Ngày: 21/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Bà **Dương Thị Hồng Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/01/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN VĂN T sinh năm 1987 tại Quảng Ngãi; Nơi ĐKNKTT: Làng L1, xã L, huyện C, tỉnh L; Tạm trú: số 10/12 Đ 10, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đ và bà Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN TRUNG Đ, sinh năm 1991 tại Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trung S và bà Nguyễn Thị K; Có vợ là Trịnh Thị Q và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến ngày 25/6/2020, thay đổi biện pháp tạm giam bằng bảo lãnh, hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN THÀNH P, sinh năm 1986 tại Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Khu phố T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bình Định; Tạm trú: Nhà số 14 đường Đ 10, quận S, TP. Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành T và bà Đặng Thị L; có vợ Bùi Thị D và 01 con sinh tháng 11/2021; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

4. NGUYỄN VĂN ANH H sinh năm 1993 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 87 đường T, quận S, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (c) và bà Lê Thị Minh N; Có vợ là Nguyễn Lê Uyên T; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/4/2020. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 50 phút ngày 01/4/2020, tại số nhà 24 đường T 20, tổ 11, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang 14 đối tượng gồm: Trương Văn L, Phạm Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Anh H, Trần Văn G, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Thành P, Ngô Văn T, Võ Dương Quốc T, Trần Ngọc H, Lê Xuân L, Nguyễn Văn S, Võ Trọng H, có hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa chắn lẻ được thua bằng tiền.

Quá trình điều tra xác Đ: Trương Văn L và Phạm Văn T là người đã tổ chức cho những người đến đánh bạc để thu tiền xâu tại ngôi nhà có địa chỉ trên. Các con bạc tham gia đánh bạc, cụ thể như sau:

Nguyễn Văn T: Tham gia đánh bạc hai lần trong hai ngày 31/3/2020 và ngày 01/4/2020, T rủ Nguyễn Thành P, Trần Trung Đ, Nguyễn Văn Anh H, Lê Xuân L đến địa chỉ trên để chơi “xóc đĩa” ăn tiền, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 31/3/2020, T cùng P, Đ, H và khoảng hơn 10 người khác (không rõ lai lịch) cùng tham gia đánh bạc. Khi đi, T đem theo 600.000đ, mỗi ván chơi từ 50.000đ đến 100.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván) và thua hết 600.000đ.

Lần thứ hai: Ngày 01/4/2020, T tiếp tục cùng P, Đ, H và Lê Xuân L tham gia chơi đánh bạc. Khi đi, T đem theo 500.000đ, mỗi ván chơi từ 50.000đ đến 100.000đ, T chơi được 07 đến 08 ván, thắng 200.000đ. Khi bị bắt quả tang thu của T 700.000đ.

Trần Trung Đ: Tham gia đánh bạc hai lần trong hai ngày 31/3/2020 và ngày 01/4/2020, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng trưa ngày 31/3/2020, Trần Trung Đ đem theo 21.000.000đ, mỗi ván chơi từ 100.000đ đến 400.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván) và thua hết số tiền 21.000.000đ thì nghỉ.

Lần thứ hai: Ngày 01/4/2020, Đ đem theo 17.000.000đ, mỗi ván chơi từ 400.000đ đến 500.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván). Khi bị bắt quả tang, Đ vứt hết số tiền còn lại xuống chiếu bạc nên không biết còn bao nhiêu tiền.

Nguyễn Thành P: Tham gia đánh bạc hai lần trong hai ngày 31/3/2020 và ngày 01/4/2020, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 31/3/2020, P đem theo 400.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván), trong ngày này P chơi hòa tiền.

Lần thứ hai: Ngày 01/4/2020, P đem theo 1.500.000đ, mỗi ván chơi từ 200.000đ đến 300.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván) và thua hết 1.500.000đ.

Nguyễn Văn Anh H: Tham gia đánh bạc hai lần trong hai ngày 31/3/2020 và ngày 01/4/2020, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 31/3/2020, H đem theo 300.000đ, mỗi ván chơi từ 50.000đ đến 100.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván) và thua 300.000đ.

Lần thứ hai: Ngày 01/4/2020, H đem theo 1.000.000đ, mỗi ván chơi từ 100.000đ đến 200.000đ (không nhớ chơi được bao nhiêu ván) và thua 700.000đ. Khi bị bắt quả tang, H vứt lại 300.000đ xuống chiếu bạc.

Ngoài ra, còn có các con bạc khác như: Võ Dương Quốc T, Nguyễn Hữu T, Ngô Văn T, Lê Xuân L, Nguyễn Trọng H, Trần Ngọc H, Trần Văn G và Nguyễn Văn S cũng bị bắt giữ.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 46.300.000đ, gồm 45.600.000 đồng thu tại chiếu bạc và 700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T cùng một số vật dụng, tài sản khác.

Tại Bản án sơ thẩm số 67/2020/HST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Trần Trung Đ** 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây là 02 tháng 26 ngày, nên bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 12 (mười hai) tháng, 04 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Thành P** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Anh H** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết Đ về hình phạt đối với các bị cáo Trương Văn L, Phạm Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc”; Võ Dương Quốc T, Nguyễn Hữu T, Ngô Văn T, Lê Xuân L, Nguyễn Trọng H, Trần Ngọc H, Trần Văn G và Nguyễn Văn S về tội “Đánh bạc” nhưng các bị cáo này không kháng cáo và không bị kháng nghị; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020; ngày 18 tháng 11 năm 2020; ngày 23 tháng 11 năm 2020; ngày 26 tháng 11 năm 2020 lần lượt các bị cáo Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P, Nguyễn Văn Anh H và Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H là đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Trần Trung Đ mỗi bị cáo mức án 15 tháng tù là phù hợp, không nặng do bị cáo T là người rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo Đ sử dụng tới 38.000.000 đồng để đánh bạc trong 2 ngày; các bị cáo này kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo T và Đ. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H số tiền sử dụng để đánh bạc không lớn, chưa tới 2.000.000 đồng, mức phạt 12 tháng tù có phần nghiêm khắc, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của các bị cáo P và H, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H giữ nguyên kháng cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H khai nhận: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 01/4/2020, tại số nhà 24 đường T 20, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P, Nguyễn Văn Anh H, Võ Dương Quốc T, Nguyễn Hữu T, Ngô Văn T, Lê Xuân L, Nguyễn Trọng H, Trần Ngọc H, Trần Văn G, Nguyễn Văn S và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch) cùng nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa chẵn lẻ được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 46.300.000đ thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, các bị cáo T, Đ, P, H còn tự khai nhận ngày 31/3/2020 cũng tham gia đánh bạc tại địa điểm trên; trong đó Đ

đem theo 21.000.000 đồng, T mang theo 600.000 đồng, P đem theo 400.000 đồng và H đem theo 300.000 đồng để đánh bạc.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H, HĐXX thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 2 lần trở lên”, nên cần xử phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo.

- Xét trong vụ án này, bị cáo T là người rủ rê Nguyễn Thành P, Trần Trung Đ, Nguyễn Văn Anh H, Lê Xuân L đến địa chỉ trên để chơi “xóc đĩa” ăn tiền; ngày 31/3/2020 mang theo 600.000 đồng, ngày 01/4/2020 mang theo 500.000 đồng để đánh bạc; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng như tự thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T, mức án 15 tháng tù là phù hợp, Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, mà giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Anh H, HĐXX nhận thấy: bị cáo Đ tham gia đánh bạc 2 lần, ngày 31/3/2020 mang theo 21.000.000 đồng, ngày 01/4/2020 mang theo 17.000.000 đồng để đánh bạc; bị cáo P tham gia đánh bạc 2 lần, ngày 31/3/2020 đem theo 400.000 đồng, ngày 01/4/2020 đem theo 1.500.000 đồng để đánh bạc; bị cáo H tham gia đánh bạc 2 lần, ngày 31/3/2020 đem theo 300.000 đồng, ngày 01/4/2020 đem theo 1.000.000 đồng để đánh bạc; số tiền mà bị cáo H và P sử dụng để đánh bạc là không nhiều; sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo P xuất trình giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa P xác nhận; xuất trình giấy chứng sinh thể hiện bị cáo có vợ Bùi Thị D và mới sinh con vào ngày 03/11/2020, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, cha mất sớm, mẹ đau ốm có xác nhận của cơ sở y tế; bị cáo Đ sau khi xét xử sơ thẩm tiếp tục cung cấp các chứng cứ thể hiện gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của địa phương, cha

mẹ đau ốm thường xuyên, con của bị cáo sinh năm 2018 bị khuyết tật, bệnh hiểm nghèo (u ác vùng phúc mạc và thiếu máu kéo dài) hiện đang phải điều trị tích cực và cháu đang nhận trợ cấp chính sách khuyết tật của Nhà nước; cùng với các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã nhận định và áp dụng, Hội đồng xét xử thấy có tình tiết mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, P và H, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo này.

[2]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Các bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Trần Trung Đ, Nguyễn Văn Anh H và Nguyễn Thành P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H, sửa một phần Bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Trung Đ** 12 tháng 26 ngày tù, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây là 02 tháng 26 ngày (từ ngày 01/4/2020 đến ngày 25/6/2020); bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thành P** 09 tháng 20 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020 (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt do đã tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến ngày 21/01/2021).

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự ngay tại phiên toà cho bị cáo Nguyễn Thành P, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Anh H** 09 tháng 20 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020 (Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt do đã tạm giam từ ngày 01/4/2020 đến ngày 21/01/2021).

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự ngay tại phiên toà cho bị cáo Nguyễn Văn Anh H, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Trung Đ, Nguyễn Thành P và Nguyễn Văn Anh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết Đ khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND quận Ngũ Hành Sơn;
- THA DS quận Ngũ Hành Sơn;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Minh Long

